

Số: 86 /2024/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Xét Tờ trình số 2133/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất xây dựng khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng để xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang đô thị; dự án khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai.

2. Đối tượng áp dụng: Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình quy định tại khoản 1 Điều này.

## **Điều 2. Tiêu chí chung**

1. Thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 27 Điều 79 Luật Đất đai.
2. Không thuộc trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 125 Luật Đất đai.
3. Phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện (nếu có); Quy hoạch chung xây dựng và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác.
4. Phù hợp với chương trình phát triển nhà ở, thuộc kế hoạch phát triển nhà ở được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 3. Tiêu chí cụ thể**

1. Về tính chất của dự án:
  - a. Đối với dự án khu đô thị: Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng để xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang đô thị.
  - b. Đối với dự án khu dân cư nông thôn: Dự án đầu tư xây dựng khu dân cư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác (nếu có) theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong khu vực địa giới hành chính xã.
  - c. Trường hợp dự án trong khu vực địa giới 2 đơn vị hành chính phường và xã thì áp dụng tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án như đối với khu đô thị.
2. Về quy mô dự án:
  - a. Đối với dự án khu đô thị: Đáp ứng tiêu chí tối thiểu theo quy định của pháp luật xây dựng về phân loại dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có nhà ở.
  - b. Đối với dự án khu dân cư nông thôn: Đảm bảo liền thửa, liền khoảnh theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; kết nối đồng bộ với hạ tầng dùng chung của khu vực.
3. Về quy hoạch xây dựng: Khu vực thực hiện dự án đã có quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc quy hoạch phân khu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

Đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về Đầu tư, Nhà ở trong đó đã quy định hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư thì không phải thực hiện theo Quy định này.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp lần thứ 19 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: KH&ĐT, TN&MT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ KH&ĐT);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**  
**Trần Hải Châu**